

MÔ HÌNH KẾT HỢP Y HỌC HIỆN ĐẠI VỚI Y HỌC CỔ TRUYỀN DÂN TỘC TẠI HỌC VIỆN QUÂN Y

LÊ THẾ TRUNG

Trong thời gian qua, tại nhiều cơ sở y tế, hiệu quả của việc kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền dân tộc còn rất hạn chế, do chưa nhất trí trong nhận thức, chưa tìm ra hướng đi đúng, do còn lúng túng trong mô hình tổ chức cụ thể. Kết quả bước đầu của Học viện quân y, Tổng cục hậu cần, Bộ quốc phòng hy vọng sẽ là những kinh nghiệm giúp các đơn vị của ngành y tế nước ta tham khảo trong quá trình thực hiện một quan điểm lớn của Đảng.

KẾT hợp y học hiện đại (YHHD) với y học cổ truyền dân tộc (YHCTDT) là một quan điểm của Đảng và Nhà nước, đã được xác nhận trong Hiến pháp nước ta, đã được quán triệt trong các nhiệm vụ cơ bản của Học viện quân y từ các khâu xây dựng tổ chức, đào tạo huấn luyện, nghiên cứu khoa học đến khám bệnh điều trị, bào chế sản xuất thuốc.

Qua thực tiễn công tác chúng tôi xin điểm qua những nét chính về hoạt động triển khai, từ đó rút ra những bài học kinh nghiệm và nêu phương hướng hoạt động cho thời gian tới. Có thể tóm tắt trong 3 bài học kinh nghiệm chính:

1. Xây dựng nhận thức tư tưởng, hành động trên cơ sở khoa học đúng quy luật, phù hợp các điều kiện của đơn vị và đất nước.

Quá trình kết hợp YHHD với YHCTDT tại nhà trường và bệnh viện thực hành của Trường, đã được thực hiện từng bước, từ thấp đến cao, từ thực tiễn đến lý luận vì đây là một nội dung lớn cần được tiến hành lâu dài, có những khó khăn cần khắc phục.

Khó khăn lớn nhất là về nhận thức tư tưởng. Có ý kiến coi YHCTDT chỉ là kinh nghiệm, chưa có chứng minh khoa học nên hoài nghi thiếu tin tưởng hoặc coi nhẹ. Cũng có cán bộ

nhận thức đúng về đường lối quan điểm nhưng thấy khó trong thực hiện vì phải hiểu sâu về lý, phải biết thêm hán nôm, phải triển khai thêm một số khối lượng công việc như thừa kế, ứng dụng, nghiên cứu, xác minh trong hoàn cảnh bảo đảm vật chất kỹ thuật và trang bị y sinh học của ta còn thấp và lạc hậu, thông tin khoa học thiếu đầy đủ, đội ngũ cán bộ còn yếu về phương pháp nghiên cứu. Có ý kiến cho YHCTDT của nước ta chỉ gồm những kinh nghiệm chữa bệnh dân gian hoặc gia truyền, còn lý luận là nhập của Trung y và y lý này mang tính khái quát, trừu tượng, định tính không định lượng, còn về học cổ truyền thì tuy có nhiều kinh nghiệm nhưng chưa tiêu chuẩn hóa.

Về chỉ đạo thực hiện, điểm khó là kết hợp như thế nào ở một trung tâm khoa học gồm gần 50 bộ môn huấn luyện và trên 30 khoa lâm sàng, cận lâm sàng và phòng thí nghiệm chuyên đề. Kết hợp như thế nào trong giảng dạy ở các trình độ học vấn khác nhau từ đại học đến sau đại học, chuyên khoa cấp 1 cấp 2, tập huấn bổ túc, nghiên cứu sinh? Kết hợp như thế nào trong tổ chức của Học viện để đạt tính hiệu quả trong các mặt công tác, nhằm đúng mục tiêu là xây dựng y học quân

sự, góp phần xây dựng nền y học của nước ta theo lời dặn của Hồ Chủ tịch:

« Y học dựa trên nguyên tắc khoa học, dân tộc, đại chúng » và « Nuôi cấy phối hợp thuốc Đông và thuốc Tây... Bên nào cũng có ưu điểm. Hai ưu điểm cộng lại thì chữa bệnh tốt cho đồng bào ».

Đã thống nhất nhận thức tư tưởng, tạo sự nhất trí trong hành động. Học viện đã tổ chức nhiều hội nghị cán bộ toàn trường, hội nghị các cấp ủy đề bàn luận trao đổi, các đợt tập huấn có phần chuyên đề kết hợp YHHD với YHCT-ĐT; có phần phương pháp nghiên cứu khoa học, các buổi nói chuyện, giảng bài của các vị lương y giỏi của Hội y học dân tộc, các đồng chí lãnh đạo trong ngành y tế và quân y, các bộ môn, khoa, đơn vị cơ sở của kết hợp, cũng đã có những tham luận chính kiến về vấn đề này. Trong sinh hoạt câu lạc bộ khoa học tuổi trẻ, có chuyên đề y học dân tộc. Học viện tăng cường công tác thư viện, thông tin khoa học, biên soạn về YHCTDT, tổ chức tham quan học tập các đơn vị ban, phát động một số phong trào mang tính quần chúng như thừa kế, tìm cây thuốc, trồng vườn thuốc. Cán bộ và học viên đi công tác phục vụ hoặc thực tập tại các đơn vị đã chú ý việc tìm hiểu phong trào và mô hình kết hợp, thu thập những kinh nghiệm để về ứng dụng trong giảng dạy, điều trị, phát hiện những vấn đề cần thừa kế, đề tài cần nghiên cứu phát triển.

Sau nhiều năm thực hiện công tác kết hợp YHHD với YHCTDT trong Học viện quân y, chúng tôi nhận thức được là *tinh thuyêt phục* của vấn đề phải dựa trên *tinh hiệu quả và tinh khoa học*. Việc triển khai công tác này phải tuân theo đúng những *quy luật phát triển của y học hiện thời*, không thể tùy tiện duy ý chí, gò ép, làm không có hiệu quả, không có chất lượng, không đem lại lợi ích thiết thực cho đối tượng phục vụ của y học là sức khỏe con người đồng thời không thể không chú ý đến các điều kiện kinh tế xã hội và các tiến bộ khoa học yã kỹ thuật đang phát triển. Kinh nghiệm cho thấy cái gì đúng quy luật, phù hợp thực tiễn, có hiệu quả được công nhận sẽ tồn tại và phát triển, cái không đúng quy luật phát triển mặc dù có lúc có phong trào cao, có được tuyên truyền giới cũng sẽ bị lãng quên hoặc bị đào thải với thời gian. Đó là bài học số 1 của chúng tôi về vấn đề này. Cái đó đòi hỏi sự suy nghĩ, sự động não, lao động khoa học nghiêm túc của cả một tập thể lao động tui tuệ vì động lực cho y học phát triển vẫn là khoa học, đúng như chỉ thị số 101/TTg ngày 15-3-1961 do đồng chí Phạm Văn Đồng ký có nêu rõ:

Trên cơ sở khoa học, thừa kế và phát huy những kinh nghiệm tốt của đông y, kết hợp đông y và tây y nhằm tăng cường khả năng phòng bệnh và chữa bệnh cho nhân dân, tiến lên xây dựng một nền y học Việt Nam và hội chủ nghĩa »

11. Thừa kế phải đi đôi với ứng dụng có chọn lọc và nghiên cứu phát triển những vấn đề có triển vọng.

Nền YHCTDT của nước ta là kết quả của quá trình tích lũy tri thức và kinh nghiệm lâu dài của dân tộc qua mấy nghìn năm lịch sử và đó là một giá trị văn hóa — khoa học của dân tộc ta. F. Angen viết: *« Khoa học vận động tiến lên một cách cân đối với những di sản văn hóa và khoa học mà loài người đã tích lũy được từ trước đến nay »*. Trong công tác kết hợp YHHD với YHCTDT chúng tôi nhận thức *vị trí công tác thừa kế là mở đường* cho việc kết hợp này vì khoa học có tính quy luật là thừa kế. Một nhà bác học đã nói: *« Không thể có nhà bác học chân chính nếu như có thái độ khinh suất hời hợt đối với khoa học đã được tích lũy qua quá trình hàng trăm năm phát triển »*. Đối với một trung tâm khoa học như Học viện quân y, *công tác thừa kế phải có tính hệ thống* có nghĩa là cả phần lịch sử, phần lý luận y dược học, phần đạo đức y học truyền thống, phần chẩn đoán và điều trị bằng các biện pháp dùng thuốc và không dùng thuốc, phần bào chế dược học cổ truyền... Qua nhiều năm thừa kế lý luận YHCT được văn bản hóa trong các trước tác của các vị danh y như Tuệ Tĩnh, Hoàng Đôn Hòa, Hải Thượng Lãn Ông..., thừa kế trực tiếp một số vị lương y, thừa kế kinh nghiệm dân gian. Bài học thu nhận được là công tác thừa kế vừa là khoa học vừa là nghệ thuật, phải có mục tiêu, có chỉ tiêu có tổ chức, có chỉ đạo, khi tiến hành cần có trọng điểm và làm dứt điểm. Hình thức thừa kế thẳng và trực tiếp là tốt nhất. Biết chọn lọc đối tượng để thừa kế và căn cứ vào đặc điểm của đối tượng và mục tiêu cùng nội dung vấn đề thừa kế mà sắp xếp bộ phận tiếp nhận (người di thừa kế). Tốt nhất là người có khả năng, có tâm lý tiếp xúc và nghệ thuật tiếp thu vấn đề, người đó phải có trình độ khoa học hiện đại chuyên sâu về nội dung sẽ thừa kế. Nếu thiếu các yếu tố kể trên kết quả sẽ hạn chế. Học viện quân y đã tổ chức một Ban chỉ đạo thừa kế và công tác này vẫn tiếp tục. Sản phẩm của thừa kế bao gồm các hiểu biết và kinh nghiệm học được, các cây, con, đơn, bài thuốc, các kỹ xảo tay nghề về y dược thuật cổ truyền. Kết quả này được đúc kết, qui trình hóa và tiêu chuẩn hóa, đánh giá, xác minh và

nghiệm thu, sau đó được Hội đồng khoa học hoặc các tiểu ban chuyên môn của Hội đồng xem xét và quyết định ứng dụng hoặc nghiên cứu phát triển tùy theo kết quả và giá trị triển vọng của từng vấn đề. *Quan trọng bậc nhất và phải chuyên được kết quả và sản phẩm thừa kế ra phục vụ cho thực tiễn nhiệm vụ của Học viện* (giảng dạy, nghiên cứu, khám bệnh điều trị...) tuân theo nguyên lý « Khoa học gắn với xã hội một cách có hiệu quả thiết thực ».

Kết quả cho đến nay, về lịch sử công tác quân y ở những thời đại trước đây qua các vị danh y đức truyền thống chúng tôi đã thu thập được một số tư liệu cơ bản. Hiện nay, Học viện đang thừa kế những công trình có tính bác học về y dược học như Nam dược thần hiệu, Hải Thượng y tông tâm lĩnh được viết từ những thế kỷ thứ XIV — XVIII.

Về cách chẩn trị bệnh, Học viện quân y đang triển khai những nghiên cứu về thiết chẩn, hàn nhiệt, các bài thuốc chữa một số chứng bệnh theo y lý CTDT, xác minh một số bài thuốc đã được thừa kế và ứng dụng ở đơn vị quân y tuyến trước.

Đáng chú ý là những kết quả về nghiên cứu phát triển một số đề tài đã được thừa kế và ứng dụng. Chính những công trình này đã làm phong phú thêm các giá trị của y học truyền thống, không chỉ là sự lặp lại đơn thuần sự tiếp tục theo kinh nghiệm cũ mà là sự phát triển có sáng tạo, không ngừng tiến lên để giải quyết những vấn đề mới. Đó là những công trình về nhóm thuốc chữa bỏng, chữa vết thương, đặc biệt là những cây thuốc tạo màng thuốc che phủ vết bỏng, những thuốc rụng hoại tử, kích thích tái tạo, chữa nhiễm khuẩn tại chỗ, nhóm thuốc tăng lực, bồi, sinh thích nghi, bảo vệ phồng xạ, một số thuốc chữa những chứng bệnh thường gặp, châm bấm huyết, đặc biệt là châm chữa một số chứng bệnh chức năng thần kinh và châm tê mỡ tuyến ức chữa bệnh nhược cơ...

Bài học về thừa kế này dạy cho chúng tôi là « *Biết tìm ra từ nền YHCT của nước mình những điều quan trọng và cấp thiết cho hiện đại* » và cần tránh hai thái độ: không công nhận hoặc cứ tiếp, thu không cần chứng minh danh giá một cách khoa học, vì « *ở khoa học cảm không được có một thành kiến gì trước khi nghiên cứu một vấn đề nào* » (Louis Pasteur)

Ngay trong công tác giảng dạy của Học viện, công tác nghiên cứu phát triển đã tạo ra những nội dung tốt trong các bài giảng kết hợp YHHD với YHCTDT, bài học phong phú hấp dẫn hơn

vì có cơ sở khoa học, có dẫn chứng thực hiện cụ thể.

III. Xây dựng tổ chức hợp lý, cơ đơn vị nòng cốt đào tạo cán bộ biết kết hợp, xây dựng tiềm mạnh về khoa học trong công tác kết hợp YHHD với YHCTDT.

Trong công tác kết hợp YHHD với YHCTDT, xây dựng tổ chức là một công tác hoàn toàn mới đối với Học viện. Không có thầy và chưa có sách nào dạy chúng tôi một cách hoàn chỉnh. *Do đó phải vừa làm vừa rút kinh nghiệm (xây dựng mô hình đề « thể chế hóa » công tác kết hợp YHHD với YHCTDT trong các mặt công tác của Học viện.* Chúng tôi xin nêu một mô hình kết hợp mà Học viện đã thực hiện có kết quả trong thời gian qua. Đó là một mô hình tổ chức có các bộ phận chỉ đạo và bảo đảm, các đơn vị cơ sở của thừa kế và kết hợp trong đó có các đơn vị nòng cốt.

1. Bộ phận chỉ đạo và bảo đảm bao gồm chỉ huy và lãnh đạo các cấp, Hội đồng khoa học, các phòng, ban, hệ... có trách nhiệm quán triệt các nghị quyết, chỉ thị, triển khai trong các kế hoạch ngắn hạn và dài hạn của công tác kết hợp YHHD với YHCTDT theo chức năng đã phân công.

2. Các đơn vị cơ sở của thừa kế và kết hợp YHHD với YHCTDT; Gồm các bộ môn, khoa, phòng thí nghiệm chuyên đề, ban quân y và bệnh xá, học viện, ban dịch vụ sản xuất thuốc và thiết bị y tế. Công tác kết hợp được thể hiện trong chương trình và nội dung huấn luyện trong các đề tài nghiên cứu khoa học, trong công tác chẩn đoán và điều trị.

3. Trong các đơn vị cơ sở, có một số đơn vị được trao nhiệm vụ *nòng cốt về công tác thừa kế và kết hợp YHHD với YHCTDT*, đó là:

a) Bộ môn — khoa YHDT quân sự với nhiệm vụ giảng dạy ở bậc Đại học và sau Đại học môn YHCTDT và kết hợp YHHD với YHCTDT, hướng dẫn thực hành lâm sàng tại khoa YHDT. Tại đó việc chẩn trị bệnh được tiến hành theo phương hướng kết hợp cả lý luận và thực hành, có phòng giảng chuyên dụng và học cụ bao gồm tranh, tiêu bản, có vườn thuốc tuyến cơ sở, có tủ sách tư liệu và tờ Hán nôm.

b) Ban bào chế Đông Nam dược thuộc khoa dược bệnh viện thực hành 103.

Có tờ tiếp liệu, tờ bào chế dược liệu, bốc thuốc, sắc thuốc, pha chế thuốc, sản xuất thuốc có vườn dược liệu với các tư liệu khoa học của hơn 300 cây con thuốc thông dụng.

2) Phòng nghiên cứu chuyên đề thuốc Nam thuộc Bộ môn bào chế tiếp tế quân y: chuyên nghiên cứu về hóa dược và bào chế những cây con thuốc theo kế hoạch.

Các đơn vị nòng cốt kể trên là các bộ phận chuyên sâu về lý luận có trách nhiệm hỗ trợ các bộ môn, các khoa khác về YHCTDT và thừa kế và kết hợp, làm tham mưu cho chỉ huy và lãnh đạo theo chức năng được phân công.

Công tác xây dựng tổ chức phải gắn bó chặt chẽ với công tác đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ và nhân viên kỹ thuật, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ của từng bộ phận, cần chú ý cân đối cả y cả dược, cả cán bộ giảng dạy và cán bộ nghiên cứu khoa học. Đến nay về cơ cấu đội ngũ cán bộ và nhân viên của Học viện đã tương đối đồng bộ, tổ chức đang ổn định. Công tác chỉ đạo trong những năm qua đã biết phát hiện vấn đề, tập hợp lực lượng và phát huy sức mạnh của toàn đơn vị. Đã kết hợp và hợp tác với các cơ sở khoa học khác trong và ngoài quân đội để xây dựng một số điểm mạnh khoa học có hiệu quả rõ rệt. Cụ thể về huấn luyện đào tạo, trước năm 1975 Nhà trường dựa vào Trường đại học y khoa Hà Nội phân giảng dạy YHCTDT; Từ năm 1975 trở đi, khi đã xây dựng được tổ chức và cơ đội ngũ cán bộ, Học viện quân y đã tổ chức huấn luyện môn y học CTDT cho các khóa đào tạo bậc đại học và phần YHCTDT cho các khóa chuyên khoa cấp 1, cấp 2 sau đại học và hiện đang mở lớp chuyên khoa cấp 1 YHDT. Trong 30 luận án phó tiến sĩ y dược học dược bảo vệ tại Học viện đã có 6 công trình về cây, con thuốc và biện pháp cổ truyền không dùng thuốc. Trong những năm qua, chúng tôi thấy rõ rằng các công trình thừa kế và kết hợp YHHD với YHCTDT muốn đạt chất lượng khoa học và hiệu quả ứng dụng phải là các đề tài liên môn, liên ngành, các đề tài thực hiện trong các chương trình nghiên cứu khoa học, các công trình luận án của nghiên

cứu sinh, thực hiện phù hợp với nội dung chỉ thị số 21/CP của Phủ thủ tướng (ngày 19-2-1967) nêu rõ "lấy khoa học hiện đại để chứng minh, chỉnh lý và nâng cao lý luận đông y... qua quá trình nghiên cứu công y và kết hợp đông y và tây y, cần tiến tới qui định những bệnh gì cần chữa bằng đông y, những bệnh gì chữa bằng tây y, những bệnh gì chữa bằng đông y và tây y kết hợp".

Kết hợp YHHD với YHCTDT là một chủ trương đúng đắn, phù hợp với hoàn cảnh thực tiễn của đất nước ta, đồng thời cũng phù hợp với chủ trương của cộng đồng y tế thế giới hiện nay. Việc kết hợp này là một công tác lâu dài, cần được tiến hành nghiêm túc, kiên trì. Phải xây dựng nhận thức tư tưởng đúng, tiến hành trên cơ sở khoa học, chỉ đạo thực hiện hành động đúng qui luật, phù hợp với thực tiễn của từng địa phương, từng đơn vị. Công tác thừa kế phải đi đôi với ứng dụng có chọn lọc và nghiên cứu phát triển những vấn đề có triển vọng. Việc xây dựng lý luận, xây dựng các mô hình tổ chức kết hợp là quan trọng vì đó là thể chế hòa dưỡng lối; chủ trương, quan điểm xây dựng nền y tế của Đảng và Nhà nước ta. Việc làm này đòi hỏi sự quyết tâm của lãnh đạo từng đơn vị. Mô hình tổ chức phải hợp lý, phù hợp với nhiệm vụ đơn vị, không tăng thêm biên chế, phải có các bộ phận chỉ đạo và bảo đảm, có các đơn vị nòng cốt của công tác thừa kế YHCTDT và kết hợp hai nền y học.

Kiến nghị của chúng tôi là cần coi trọng công tác đào tạo cán bộ y dược học biết kết hợp, đào tạo bồi dưỡng đội ngũ cán bộ YHDT nòng cốt, giỏi về chuyên môn. Chúng tôi thấy cần tập trung xây dựng những điểm mạnh khoa học kỹ thuật trong kết hợp YHHD với YHCTDT và những mũi nhọn của nước ta về mặt này.

Biên tập: Nguyễn Chân Giác

Một số vấn đề về chất lượng...

(Tiếp theo trang 20)

cuộc sống sẽ bị đe dọa và thậm chí có thể bị phá sản.

Thực hiện hạch toán toàn phần, người ta không chỉ nghĩ rằng chất lượng sản phẩm là « lương tâm » là « danh dự » của người thợ mà người ta còn nghĩ rằng chất lượng sản phẩm đồng thời là sự sống còn của bản thân, của cơ

sở. Do đó cơ chế quản lý này đã trở thành nguồn động lực bên trong khiến các nhà sản xuất phải không ngừng phấn đấu nâng cao chất lượng sản phẩm, hạ giá thành và luôn luôn cải tiến, đổi mới sản phẩm cho phù hợp với thị hiếu thị trường.

Biên tập: Nghiêm Phú Ninh